

Số: /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) phê duyệt Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 507/QĐ-BKHCN ngày 23/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành “Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2026-2030”;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 21-KH/TU ngày 10/9/2025 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1562/BKHCN-KTXHS ngày 20/3/2026 về việc phối hợp triển khai thí điểm hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số; Công văn số 1596/BKHCN-KTXHS ngày 21/3/2026 về việc góp ý dự thảo Kế hoạch phối hợp triển khai thí điểm hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số

trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1039/TTr-SKHCHN ngày 27/3/2026 và Công văn số 2064/SKHCHN-CNTT ngày 13/4/2026 và trên cơ sở kết quả lấy ý kiến thành viên UBND thành phố theo Công văn số 2823/VP-KGVX ngày 03/4/2026 của Văn phòng UBND thành phố; UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên địa bàn, có sự phối hợp của Bộ Khoa học và Công nghệ, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc còn tồn tại trong quá trình triển khai, ứng dụng chuyển đổi số trong khu vực bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; xác định mô hình phối hợp “Ba bên” giữa Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố và doanh nghiệp công nghệ số trong quá trình thực hiện Kế hoạch, bảo đảm mục tiêu hỗ trợ các hộ kinh doanh chuyển đổi số hiệu quả, bền vững.

b) Thay đổi tư duy, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh, sản xuất thông qua công tác truyền thông trực quan, lan tỏa câu chuyện thành công và các mô hình điển hình mang lại hiệu quả. Đồng thời, tạo động lực lan tỏa, hình thành điểm nhấn trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế số thành phố Đà Nẵng.

c) Giảm gánh nặng chi phí và rủi ro đầu tư, thông qua việc huy động doanh nghiệp công nghệ số cung cấp các gói ưu đãi, hỗ trợ dùng thử và dịch vụ tư vấn miễn phí cho các hộ kinh doanh. Đồng thời, bổ sung kỹ năng số thiết yếu thông qua các khóa/lớp tập huấn, đào tạo, hướng dẫn trực tiếp kèm theo bộ công cụ và tài liệu chuẩn để các hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ tiếp cận, ứng dụng và thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng chuyển đổi số thông qua 04 hoạt động:

- Ứng dụng công nghệ số (nền tảng số, phần mềm quản lý, thanh toán, AI, mã QR, chữ ký số,...);
- Phát triển nguồn nhân lực (đào tạo kỹ năng số, kiến thức kinh doanh);

- Xây dựng dữ liệu số để cải thiện trải nghiệm khách hàng và tối ưu hóa vận hành;

- Thiết lập thương hiệu số, danh tính số với tên miền quốc gia “.vn” trên Internet.

b) Bảo đảm tính khả thi, minh bạch, đo lường được kết quả triển khai và có cơ chế giám sát, đánh giá định lượng thường xuyên, rõ ràng.

c) Triển khai theo nguyên tắc Nhà nước và doanh nghiệp cùng đồng hành, chia sẻ, hỗ trợ, lấy hộ kinh doanh làm trung tâm, lấy kết quả thực tế làm thước đo.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các bên liên quan; phát huy vai trò điều phối, dẫn dắt của cơ quan nhà nước; huy động các nguồn lực xã hội, đặc biệt là doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp đăng ký tên miền quốc gia Việt Nam trên địa bàn thành phố tham gia đồng hành, hỗ trợ triển khai Kế hoạch.

đ) Kết quả triển khai là cơ sở để đánh giá, phục vụ UBND thành phố triển khai tiếp các chương trình, chính sách mới hỗ trợ cửa hàng và hộ kinh doanh trên địa bàn thành phố trong năm 2027 và Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét mở rộng mô hình triển khai trên phạm vi toàn quốc.

e) Việc triển khai Kế hoạch bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia của hộ kinh doanh, không làm phát sinh nghĩa vụ tài chính ngoài quy định pháp luật; Tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt trong lĩnh vực giao dịch điện tử, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân; các nội dung hỗ trợ được thực hiện theo khả năng cân đối nguồn lực và trên cơ sở xã hội hóa; Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và các bên liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ TRONG NĂM 2026

1. Phần đầu 90% cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố được tiếp cận, tham gia Kế hoạch;

2. Góp phần vào chỉ tiêu, tổng giá trị thanh toán không dùng tiền mặt đạt trên 10 lần GRDP thành phố, thương mại điện tử trong tổng buôn bán lẻ hàng hóa là 10%;

3. Hoàn thành việc khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số của cửa hàng, hộ kinh doanh thông qua hệ thống trực tuyến do Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp, bảo đảm thu thập thông tin đầy đủ, chính xác, phục vụ công tác tổng hợp, phân tích;

4. 90% cửa hàng, hộ kinh doanh tham gia khảo sát được tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ tiếp cận, trải nghiệm các nền tảng số, công cụ số phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế (phần mềm quản lý bán hàng, tài khoản không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, chữ ký số, ...);

5. Hình thành cơ sở dữ liệu về chuyển đổi số của khu vực kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố, phục vụ công tác quản lý, điều hành, hoạch định và triển khai các chính sách hỗ trợ tiếp theo;

6. Mỗi xã, phường, đặc khu tổ chức tối thiểu 01 hội nghị, hội thảo hoặc lớp tập huấn về chuyển đổi số cho các cửa hàng, hộ kinh doanh;

7. Khuyến khích và hỗ trợ các cửa hàng, hộ kinh doanh có nhu cầu đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn” và các dịch vụ số đi kèm nhằm từng bước hình thành thương hiệu số và hiện diện trực tuyến.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ LỢI ÍCH ĐỐI VỚI CÁC BÊN THAM GIA

1. Đối tượng

a) Các cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ.

b) Các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số.

2. Phạm vi: trên địa bàn toàn thành phố.

3. Lợi ích đối với các bên tham gia

a) Đối với cửa hàng, hộ kinh doanh (đối tượng thụ hưởng trực tiếp)

- Được khảo sát, đánh giá “sức khỏe số” miễn phí, biết rõ mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của mình;

- Được chuyên gia tư vấn chuyên sâu giúp xác định đúng nhu cầu và lựa chọn giải pháp phù hợp với mô hình kinh doanh;

- Được trải nghiệm và sử dụng các nền tảng số xuất sắc, với các gói ưu đãi riêng biệt cho Chương trình tại thành phố Đà Nẵng;

- Được tích hợp giải pháp thanh toán số và quản lý kinh doanh đa kênh, giúp giảm chi phí vận hành, nâng cao năng suất và hiệu quả kinh doanh;

- Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng chuyển đổi số, như bán hàng đa kênh, marketing trực tuyến, quản lý tài chính, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh bền vững;

- Mở rộng tệp khách hàng trên môi trường số, nâng cao doanh thu và tối ưu

hóa hoạt động quản lý kho, nhân sự, quy trình kinh doanh;

- Được hưởng chính sách ưu đãi: miễn phí 01 năm sử dụng chữ ký số/gói sản phẩm sử dụng, ứng dụng chữ ký số;

- Được tập huấn, phổ biến pháp luật về chữ ký số và các lợi ích kèm theo như: Phần mềm quản lý bán hàng; phần mềm nghiệp vụ kế toán; đăng ký và xuất hoá đơn điện tử; kê khai và nộp thuế điện tử; thanh toán điện tử (bao gồm: thiết bị thanh toán, ứng dụng trợ thủ tài chính/ví điện tử, giải pháp loa thanh toán); kết nối đa kênh sàn thương mại điện tử; đăng ký và ứng dụng, sử dụng chữ ký số; kê khai và nộp bảo hiểm xã hội,...

- Được miễn phí 02 năm sử dụng với 01 tên miền “biz.vn” và các dịch vụ số (website, email, hosting) đăng ký đầu tiên, áp dụng Doanh nghiệp thành lập trong vòng 01 năm tính đến trước thời điểm đăng ký sử dụng tên miền, hộ kinh doanh có giấy đăng ký kinh doanh;

- Được cung cấp các mẫu giao diện website (template) thiết kế chuyên biệt cho các ngành hàng thế mạnh của Đà Nẵng (đồ gỗ, thủ công mỹ nghệ, nông sản...) để thuận tiện sử dụng ngay;

- Được hỗ trợ đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử (như Shopee, Lazada, Postmart, Voso...); hướng dẫn vận hành gian hàng số, tối ưu hiển thị và tiếp cận khách hàng trên môi trường trực tuyến;

- Được hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm với hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, chuỗi bán lẻ và các kênh phân phối hiện đại; từng bước hình thành kênh bán hàng ổn định, gắn chuyển đổi số với đầu ra hàng hóa.

b) Đối với UBND thành phố Đà Nẵng

- 90% cửa hàng, hộ kinh doanh tham gia chuyển đổi số thành công sẽ tạo chuyển biến căn bản cho ngành thương mại - dịch vụ, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế số của thành phố; góp phần vào chỉ tiêu thanh toán không dùng tiền mặt và thương mại điện tử;

- Hình thành cơ sở dữ liệu về hiện trạng chuyển đổi số của khu vực kinh doanh bán lẻ, phục vụ công tác hoạch định chính sách, hỗ trợ và quản lý nhà nước hiệu quả;

- Tăng tính minh bạch, chuẩn hóa quy trình quản lý, thúc đẩy sử dụng hóa đơn điện tử và nâng cao hiệu quả quản lý thuế, góp phần chống thất thu ngân sách;

- Có cơ sở dữ liệu về chuyển đổi số của khu vực kinh doanh bán buôn, bán

lẽ trên địa bàn thành phố, phục vụ công tác quản lý nhà nước, triển khai các chính sách hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh (như vay qua VNeID, ...).

c) Đối với doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số

- Mở rộng thị trường, tiếp cận đồng thời số lượng lớn khách hàng tiềm năng trong một địa bàn tập trung, tiết kiệm chi phí bán hàng và marketing;

- Khẳng định uy tín thương hiệu của doanh nghiệp khi được Bộ Khoa học và Công nghệ lựa chọn là đơn vị tham gia thí điểm;

- Tiếp nhận phản hồi thực tế từ người dùng, qua đó hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ, phát triển các mô hình hợp tác bền vững với địa phương.

d) Đối với cơ quan Trung ương

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ:

- + Triển khai thí điểm tại thành phố Đà Nẵng là mô hình thực tế, tiêu biểu, cung cấp dữ liệu, tạo sở cứ cho việc hoàn thiện cơ chế, chính sách chung;

- + Xây dựng và kiểm chứng mô hình phối hợp hiệu quả giữa cơ quan trung ương - địa phương - doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số.

- Phối hợp với Bộ Tài chính (qua đầu mối Bộ Khoa học và Công nghệ):

- + Hỗ trợ triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, đồng bộ dữ liệu bán hàng với cơ quan thuế, góp phần hiện đại hóa quản lý thuế bán lẻ;

- + Giúp chuẩn hóa giao dịch, tăng tính minh bạch, giảm giao dịch phi chính thức, hỗ trợ quản lý thuế và chống thất thu ngân sách;

- + Cung cấp thông tin định lượng về “sức khỏe” tài chính và quy mô thực tế của khu vực kinh doanh nhỏ lẻ, phục vụ hoạch định chính sách thuế, tín dụng, hỗ trợ phù hợp với thực tiễn.

- Phối hợp với Bộ Công Thương (qua đầu mối Bộ Khoa học và Công nghệ):

- + Góp phần cụ thể hóa chiến lược phát triển thương mại điện tử và kinh tế số tại cấp địa phương;

- + Hỗ trợ chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh nhỏ lẻ giúp nâng cao sức cạnh tranh, năng lực thích ứng trước sự phát triển của chuỗi bán lẻ lớn và sàn thương mại điện tử;

+ Hình thành hệ thống bán lẻ hiện đại, kết nối và minh bạch, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, kích cầu tiêu dùng, ổn định thị trường nội địa, đồng thời cung cấp dữ liệu đầu vào cho công tác điều tiết, phát triển bền vững thị trường trong nước.

4. Các chính sách hỗ trợ nêu trên được thực hiện trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước theo quy định (nếu có) và nguồn xã hội hóa từ doanh nghiệp; việc hỗ trợ không mang tính bắt buộc và phụ thuộc vào điều kiện thực tế triển khai.

IV. NỘI DUNG

1. Giai đoạn chuẩn bị và khởi động

a) Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch phối hợp hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số tại thành phố Đà Nẵng, công bố danh sách các bên tham gia và phân công địa bàn, nhiệm vụ cụ thể.

b) Tổ chức lựa chọn, ký kết Thỏa thuận hợp tác triển khai thí điểm giữa Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố Đà Nẵng và các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số đồng hành.

c) Hoàn thiện và đưa vào vận hành Hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số trực tuyến phục vụ thống kê, giám sát và tổng hợp dữ liệu trên toàn thành phố.

(Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm)

2. Công tác truyền thông và tuyên truyền

a) Xây dựng bộ nhận diện, ấn phẩm truyền thông và tài liệu hướng dẫn triển khai Kế hoạch; thực hiện tuyên truyền thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử và các nền tảng số của các bên liên quan.

b) Chủ động cung cấp thông tin chính thống cho báo chí; tuyên truyền về các hoạt động của Kế hoạch, các nền tảng số và mô hình chuyển đổi số điển hình.

c) Tổ chức các chiến dịch truyền thông đồng bộ qua kênh báo chí, truyền hình, mạng xã hội và kênh truyền thông nội bộ của các doanh nghiệp, ngân hàng đối tác.

d) Tổ chức vinh danh, khen thưởng các doanh nghiệp công nghệ số điển hình, cung cấp các giải pháp chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh tại địa bàn thành phố; các cửa hàng, hộ kinh doanh tiêu biểu trong chuyển đổi số; công bố rộng rãi các mô hình thành công để nhân rộng.

(Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm)

3. Thực hiện khảo sát, đánh giá và hỗ trợ chuyển đổi số

Hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ có 3 bước chính:

+ Bước 1: Sử dụng hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ: <https://rdx.gov.vn>; cũng như xác nhận tham gia Kế hoạch.

+ Bước 2: Căn cứ kết quả mức độ chuyển đổi số của cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ và khuyến nghị của hệ thống đánh giá, doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tư vấn cho cửa hàng, hộ kinh doanh lựa chọn sử dụng nền tảng số phù hợp; đối với ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số sẽ thực hiện hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh tạo tài khoản ngân hàng và những dịch vụ khác có liên quan *(nếu cửa hàng, hộ kinh doanh có nhu cầu)*.

+ Bước 3: Triển khai cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công cụ số cho cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ, đảm bảo quyền lợi của khách hàng theo đúng ưu đãi của chương trình.

Cụ thể:

- Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực triển khai) chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ (Vụ Kinh tế số và Xã hội số là cơ quan đầu mối) chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND xã, phường liên quan trên địa bàn thành phố tổ chức thực hiện và phân bổ nguồn lực.

- Mỗi xã, phường và đặc khu phải có ít nhất một doanh nghiệp công nghệ số hoặc ngân hàng đồng hành, chịu trách nhiệm khảo sát và hỗ trợ chuyển đổi số trên địa bàn. Việc phân công cần đảm bảo cân đối về số lượng hộ kinh doanh và loại hình doanh nghiệp tham gia

(Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm)

- Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp được phân công xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện trên địa bàn quản lý với các hoạt động, nội dung chính sau đây:

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, quyền lợi và nội dung của Kế hoạch tới từng hộ kinh doanh;

+ Tổ chức hội thảo, khóa tập huấn, đào tạo kỹ năng chuyển đổi số cho các cửa hàng, hộ kinh doanh;

+ Giao Tổ công nghệ số cộng đồng hoặc thành lập tổ công tác, nhóm hỗ trợ

gồm cán bộ địa phương, doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng để khảo sát, đánh giá và tư vấn trực tiếp cho các hộ kinh doanh;

+ Phối hợp với các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp hỗ trợ hộ kinh doanh tham gia các kênh phân phối số, sàn thương mại điện tử và kết nối tiêu thụ sản phẩm tại địa phương.

- Sử dụng Hệ thống khảo sát, đánh giá trực tuyến của Bộ Khoa học và Công nghệ để xác định mức độ chuyển đổi số của từng cửa hàng, hộ kinh doanh.

- Các doanh nghiệp công nghệ số:

+ Phối hợp thực hiện kết nối dữ liệu giữa Hệ thống khảo sát đánh giá mức độ chuyển đổi số (RDX) và Hệ thống đăng ký tên miền quốc gia. Đảm bảo hộ kinh doanh sau khi hoàn thành khảo sát, nếu đủ điều kiện, có thể đăng ký ngay tên miền "biz.vn" và khởi tạo website trên cùng một luồng trải nghiệm, không cần khai báo lại thông tin nhiều lần;

+ Trên cơ sở kết quả khảo sát, các doanh nghiệp công nghệ số có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ giải pháp phù hợp với hiện trạng, quy mô và loại hình của từng cửa hàng, hộ kinh doanh, bảo đảm thiết thực và khả thi;

- Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND thành phố Đà Nẵng thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ, kịp thời điều chỉnh cơ chế, giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành đúng mục tiêu và tiến độ Kế hoạch. Trên cơ sở đó, tổng hợp và phân tích dữ liệu khảo sát, hình thành Báo cáo hiện trạng chuyển đổi số của các cửa hàng, hộ kinh doanh theo từng địa bàn, từng nhóm ngành hàng, phục vụ công tác hoạch định chính sách và nhân rộng mô hình trong giai đoạn tiếp theo.

Lưu ý: việc thu thập, xử lý và sử dụng dữ liệu của cửa hàng, hộ kinh doanh phải bảo đảm: Đúng mục đích phục vụ Chương trình; Có sự đồng ý của đối tượng tham gia; Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Không cung cấp cho bên thứ ba khi chưa được phép.

(Chi tiết tại Phụ lục 01)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát quá trình triển khai Kế hoạch này;

b) Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và các bên liên quan (nếu có) trong quá trình thực hiện nhằm bảo đảm hoàn thành Kế hoạch hiệu quả;

c) Vận hành, quản lý Hệ thống khảo sát, đánh giá của Chương trình tại địa

chỉ <https://rdx.gov.vn>; lựa chọn các nền tảng số tham gia Kế hoạch;

d) Phối hợp với thành phố Đà Nẵng tổ chức tập huấn cho cán bộ UBND xã, phường, đặc khu; cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan trước khi triển khai khảo sát; đồng thời cấp tài khoản để UBND xã, phường, đặc khu; cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan theo dõi tiến độ khảo sát và giám sát kết quả thực hiện trên địa bàn nhằm kịp thời quan tâm, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị quan tâm thực hiện kế hoạch đạt kết quả và hiệu quả cao;

đ) Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan thực hiện công tác sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả triển khai thí điểm;

e) Giao Vụ Kinh tế và Xã hội số là cơ quan thường trực của Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức, điều phối thực hiện Kế hoạch;

g) Giao Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) là đơn vị đầu mối kỹ thuật, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng cung cấp nền tảng đăng ký, dữ liệu thống kê và hướng dẫn các Nhà đăng ký tên miền hỗ trợ địa phương.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

a) Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành thành phố và UBND xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

b) Bảo đảm nguồn lực, cơ sở vật chất và nhân sự cho hoạt động khảo sát, tuyên truyền và tập huấn triển khai Kế hoạch;

c) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan của thành phố thực hiện công tác truyền thông, phối hợp với các đơn vị Trung ương và doanh nghiệp trong quá trình triển khai Kế hoạch tại thành phố.

3. Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng

a) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối, là cơ quan thường trực giúp UBND thành phố tổ chức, điều phối, triển khai thực hiện Kế hoạch;

b) Phối hợp đầu mối của Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị của thành phố (gồm: Sở Công Thương, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch) trong triển khai kỹ thuật, tuyên truyền và tập huấn triển khai Kế hoạch.

4. Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch gắn với chức

năng, nhiệm vụ của ngành Công Thương; lồng ghép với các chương trình, đề án phát triển thương mại, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại và bình ổn thị trường trên địa bàn thành phố;

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế thành phố, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động các cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ tham gia Kế hoạch; hướng dẫn các hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số, công cụ số trong hoạt động kinh doanh phù hợp với thực tiễn.

5. Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính trong quá trình triển khai Kế hoạch;

b) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách đảm bảo theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành khác có liên quan.

6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Triển khai các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương tuyên truyền tham gia và kết quả của Kế hoạch, đặc biệt là lợi ích mang lại cho hộ kinh doanh, cửa hàng và người dân.

7. Thuế thành phố Đà Nẵng

a) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền;

b) Hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh có điều kiện thành doanh nghiệp theo quy định pháp luật về thuế và đăng ký kinh doanh;

c) Cung cấp cơ sở dữ liệu cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố phân theo địa giới hành chính xã/phường để UBND các xã, phường, đặc khu triển khai bổ sung, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn quản lý.

8. UBND các xã, phường, đặc khu thành phố Đà Nẵng

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch; vận động hộ kinh doanh tham gia khảo sát, tham gia Kế hoạch;

b) Chủ trì và phối hợp doanh nghiệp công nghệ số, các doanh nghiệp cung cấp, cài đặt, hướng dẫn cửa hàng và hộ kinh doanh sử dụng các nền tảng số và công cụ số;

c) Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia khảo sát, tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số tại địa bàn và hỗ trợ cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn quản lý.

9. Doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số

a) Phối hợp UBND thành phố, các Sở, Ban, ngành thành phố và UBND xã, phường, đặc khu của thành phố Đà Nẵng triển khai khảo sát và hỗ trợ hộ kinh doanh;

b) Thực hiện các quy định và cam kết tham gia Kế hoạch;

c) Tổ chức đội ngũ chuyên gia, nhân sự kỹ thuật tham gia tập huấn, hỗ trợ tại hiện trường và trong suốt quá trình hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ;

d) Cung cấp dữ liệu phản hồi định kỳ về tiến độ, khó khăn, vướng mắc của hộ kinh doanh.

10. Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề tại thành phố

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hội thảo, tập huấn, truyền thông và vận động hội viên tích cực tham gia Kế hoạch.

Trên cơ sở Kế hoạch của thành phố, các đơn vị triển khai xây dựng nội dung và dự toán kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số tại thành phố Đà Nẵng./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ KHCHN;
- Bộ Tài chính, Bộ Công Thương;
- Thường trực Thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố;
- Thuế thành phố Đà Nẵng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND thành phố;
- Vụ Kinh tế và Xã hội số;
- Doanh nghiệp công nghệ số tại Phụ lục 3;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề tại TP Đà Nẵng;
- Lưu VT, SKHCHN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

Phụ lục 01
BẢNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM HỖ TRỢ
CỬA HÀNG, HỘ KINH DOANH BÁN BUÔN, BÁN LẺ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của
 UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
GIẢI ĐOẠN 1: KHỞI ĐỘNG VÀ CHUẨN BỊ					
1.1	Tổ chức Hội nghị triển khai (cả ký Kế hoạch hợp tác, triển khai hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh giữa UBND thành phố, Bộ KH&CN và Doanh nghiệp)	Vụ KTXHS	TTCNTT	Cổng thông tin và Hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ.	Tháng 4/2026
1.2	Hoàn thiện Cổng thông tin và Hệ thống khảo sát, đánh giá của Chương trình tại địa chỉ https://rdx.gov.vn	Vụ KTXHS	TTCNTT	Cổng thông tin và Hệ thống khảo sát, đánh giá mức độ chuyển đổi số cho cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ.	Tháng 4/2026
1.3	Xây dựng và ban hành bộ tài liệu, ấn phẩm truyền thông cho Chương trình tại địa phương	Vụ KTXHS	Sở KH&CN, Các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng	Bộ nhận diện và tài liệu truyền thông được phát hành.	Tháng 4/2026
1.4	Tổ chức công bố	Sở	Vụ	Hội nghị triển	Tháng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	Kế hoạch và chiến dịch truyền thông khởi động Chương trình thí điểm	KH&CN	KTXHS, Sở Công Thương, các cơ quan báo chí	khai Kế hoạch được tổ chức thành công	4/2026
1.4	- Sở KH&CN cung cấp danh sách đầu mối triển khai Kế hoạch của các xã, phường. - Bộ KH&CN cung cấp tài khoản quản trị và hướng dẫn sử dụng Hệ thống khảo sát, đánh giá trên Cổng https://rdx.gov.vn	Sở KH&CN	Vụ KTXHS	Biên bản bàn giao tài khoản quản trị và tài liệu hướng dẫn Hệ thống https://rdx.gov.vn .	Tháng 4/2026
1.6	- Rà soát, lập danh sách sơ bộ các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn để chuẩn bị cho công tác khảo sát - Phân chia địa bàn cho các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng phụ trách triển khai Kế hoạch	Sở KH&CN	Thuế cơ sở, UBND các xã, phường, đặc khu	Cơ sở dữ liệu danh sách cửa hàng, hộ kinh doanh trên toàn thành phố, phân chia theo xã, phường, đặc khu và gắn với từng doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng.	Tháng 4/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
GIAI ĐOẠN 2: TRIỂN KHAI					
2.1	Triển khai chiến dịch khảo sát, đánh giá và hỗ trợ chuyển đổi số cho các cửa hàng, hộ kinh doanh (Đợt 1)	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Thuế thành phố, UBND các xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	- Tối thiểu 30% các cửa hàng, hộ kinh doanh được thực hiện khảo sát, đánh giá trên Hệ thống https://rdx.gov.vn. - 50% tổng số cửa hàng, hộ kinh doanh tham gia khảo sát, đánh giá, sử dụng các ứng dụng số, nền tảng số để chuyển đổi số.	Tháng 5/2026
2.1.1	Địa phương cung cấp dữ liệu về Hộ kinh doanh gửi về VNNIC để thực hiện xác thực thông tin phục vụ đăng ký tên miền	Đơn vị phụ trách dữ liệu HKD tại địa phương	UBND các xã, phường, VNNIC	Danh sách các hộ kinh doanh trên địa bàn từng xã, phường	Tháng 4/2026
2.1.2	Tổ chức các hội thảo, khóa tập huấn, đào tạo lực lượng triển khai tại địa phương (tổ	UBND các xã, phường,	VNNIC, Sở KHCN, các doanh nghiệp	Ít nhất 30% số xã, phường, đặc khu tổ chức được hội thảo/tập huấn.	Tháng 5/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	<i>công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, cán bộ xã phụ trách công tác chuyển đổi số...), các hộ kinh doanh, để hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số; đăng ký tên miền quốc gia “.vn”, chữ ký điện tử và sử dụng các dịch vụ số. (Đợt 1)</i>		<i>công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số</i>		
2.1.3	<i>Tổ chức lực lượng triển khai tiếp cận trực tiếp hỗ trợ chuyển đổi số cho các cửa hàng, hộ kinh doanh trên từng địa bàn xã, phường, đặc khu; tập hợp thông tin tên miền mong muốn đăng ký của từng hộ kinh doanh để thực hiện đăng ký và khởi tạo dịch vụ số.</i>	<i>UBND cấp xã (lực lượng hỗ trợ tại chỗ của địa phương)</i>	<i>VNNIC, Sở KH&CN, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số</i>	<i>Các đợt ra quân phối hợp của UBND xã, phường, đặc khu, thuế cơ sở với các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số</i>	<i>Tháng 5/2026</i>
2.2	Xây dựng và truyền thông các câu chuyện, mô	Báo và PTTT Đà Nẵng	Vụ KTXHS, Sở	Tối thiểu 05 bài viết và 02 video clip về các mô	Tháng 5/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	hình chuyển đổi số thành công điển hình để lan tỏa, nhân rộng		KH&CN, Sở Công Thương, các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình	hình thành công được đăng tải trên Báo và Phát thanh Truyền hình thành phố Đà Nẵng.	
2.3	Duy trì các kênh hotline, Zalo, email để tư vấn, giải đáp thắc mắc và hỗ trợ liên tục cho các cửa hàng	UBND xã, phường	Vụ KTXHS, doanh nghiệp công nghệ số	Tỷ lệ phản hồi các yêu cầu hỗ trợ trong vòng 24 giờ đạt trên 95%	Trong quá trình triển khai Kế hoạch
GIAI ĐOẠN 3: SƠ KẾT					
3.1	Trích xuất và phân tích dữ liệu sơ bộ	Vụ KTXHS	Các đơn vị liên quan	Báo cáo nhanh về dữ liệu khảo sát và kết quả ban đầu.	Tuần 1, tháng 6/2026
3.2	Tổ chức họp sơ kết, đánh giá giai đoạn 1	Sở KH&CN	Vụ KTXHS	Biên bản họp sơ kết, xác định các vấn đề cần điều chỉnh.	Tuần 1, tháng 6/2026
3.3	Xây dựng kế hoạch điều chỉnh cho giai đoạn tiếp theo (nếu có)	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, các đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai chi tiết cho giai đoạn tiếp theo (nếu có) được cập nhật.	Tuần 1, tháng 6/2026
GIAI ĐOẠN 4: TĂNG TỐC VÀ MỞ RỘNG					
4.1	Triển khai chiến	Sở	Vụ	- 90% các cửa	Từ

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	dịch khảo sát, đánh giá và hỗ trợ chuyển đổi số (Đợt 2)	KH&CN	KTXHS, Sở KH&CN, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Thuế thành phố, UBND các xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng	hàng, hộ kinh doanh được thực hiện khảo sát, đánh giá trên Hệ thống https://rdx.gov.vn - 90% tổng số cửa hàng, hộ kinh doanh tham gia khảo sát, đánh giá, sử dụng các ứng dụng số, nền tảng số để chuyển đổi số.	tháng 6/2026 đến tháng 10/2026
4.1.1	<i>Đẩy mạnh tổ chức các hội thảo, khóa tập huấn, đào tạo (đợt 2)</i>			<i>100% số xã, phường, đặc khu tổ chức được hội thảo/tập huấn (tối thiểu mỗi xã, phường tổ chức 01 hội nghị tập huấn)</i>	<i>Tháng 10/2026</i>
4.1.2	<i>Tổ chức lực lượng triển khai tiếp cận trực tiếp hỗ trợ chuyển đổi số đăng ký tên miền quốc gia “.vn” và sử dụng các dịch vụ số cho các cửa</i>			<i>Các đợt ra quân phối hợp của UBND xã, phường, đặc khu, thuế cơ sở với các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ</i>	<i>Tháng 10/2026</i>

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	<i>hàng, hộ kinh doanh trên từng địa bàn xã, phường, đặc khu.</i>			<i>chức cung cấp giải pháp số</i>	
4.2	Xây dựng và truyền thông các câu chuyện, mô hình chuyển đổi số thành công điển hình để lan tỏa, nhân rộng	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, Sở Công Thương, các cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình	Ít nhất 06 bài viết và 03 video clip về các mô hình thành công được đăng tải	Từ tháng 6/2026 đến tháng 10/2026
4.3	Duy trì các kênh hotline, Zalo, email để tư vấn, giải đáp thắc mắc và hỗ trợ liên tục cho các cửa hàng	UBND xã, phường	Vụ KTXHS, Sở KH&CN, các doanh nghiệp công nghệ số	Tỷ lệ phản hồi các yêu cầu hỗ trợ trong vòng 24 giờ đạt trên 95%	Trong thời gian triển khai kế hoạch
GIẢI ĐOẠN 5: TỔNG KẾT VÀ ĐÁNH GIÁ					
5.1	Hoàn thành trích xuất, phân tích dữ liệu và xây dựng Báo cáo hiện trạng chuyển đổi số của các cửa hàng bán lẻ trên địa bàn	Vụ KTXHS	Các đơn vị liên quan	Báo cáo phân tích chi tiết về hiện trạng chuyển đổi số bán lẻ tại thành phố Đà Nẵng	Tháng 11/2026
5.2	Hoàn thiện Báo cáo tổng kết toàn	Sở KH&CN	Vụ KTXHS,	Bản dự thảo Báo cáo tổng kết được	Tháng 11/2026

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Kết quả dự kiến	Thời hạn hoàn thành
	diện giai đoạn thí điểm, nêu bật kết quả, bài học kinh nghiệm và các kiến nghị để nhân rộng		các đơn vị liên quan	gửi lấy ý kiến các đơn vị tham gia Kế hoạch	
5.3	Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động chuyển đổi số của hệ kinh doanh sau chương trình thí điểm	Sở KH&CN thành phố	Vụ KTXHS, doanh nghiệp công nghệ số	Báo cáo phân tích về tình hình duy trì các hoạt động chuyển đổi số và tác động của chương trình thí điểm tới kết quả kinh doanh.	Tháng 11/2026
5.4	Tổ chức Hội nghị Tổng kết Chương trình thí điểm và Vinh danh các cửa hàng, nền tảng số có thành tích xuất sắc	UBND thành phố	Vụ KTXHS, Văn phòng UBND thành phố, Sở KH&CN, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Thuế thành phố, UBND các xã, phường, đặc khu	Hội nghị tổng kết được tổ chức; các kỷ niệm chương và giấy chứng nhận được trao	Tháng 11/2026

Phụ lục 02
KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG HỖ TRỢ CỬA HÀNG, HỘ KINH
DOANH BÁN BUÔN, BÁN LẺ CHUYÊN ĐỔI SỐ
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

I. MỤC TIÊU TRUYỀN THÔNG

1. Nâng cao nhận thức: đảm bảo 100% các cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố được tiếp cận thông tin về Chương trình; tạo ra sự nhận biết rộng rãi về mục tiêu, lợi ích và cách thức tham gia.
2. Thúc đẩy tham gia: kêu gọi, khuyến khích và hướng dẫn đối tượng mục tiêu tích cực tham gia khảo sát với mục tiêu đạt 100% lượt khảo sát thành công.
3. Thúc đẩy tương tác & ứng dụng: khuyến khích các hộ kinh doanh tham gia các lớp tập huấn, hội thảo và trải nghiệm các nền tảng số xuất sắc được Chương trình giới thiệu.
4. Lan tỏa và xây dựng niềm tin: xây dựng và lan tỏa các câu chuyện thành công điển hình, tạo động lực và củng cố niềm tin vào hiệu quả của chuyển đổi số.

II. ĐỐI TƯỢNG MỤC TIÊU

1. Đối tượng thụ hưởng: các cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng.
2. Đối tượng hỗ trợ thúc đẩy:
 - UBND các xã, phường, đặc khu.
 - Các hội, hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề trên địa bàn thành phố.
 - Các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số tham gia Chương trình.
 - Các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương và trung ương.

III. THÔNG điệp CHỦ ĐẠO

1. Slogan: **“Chuyển đổi số - Đột phá hiệu quả kinh doanh”**
2. Thông điệp chính:
 - a) Về lợi ích: chuyển đổi số giúp các cửa hàng, hộ kinh doanh **“tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả”**: bán hàng đa kênh, quản lý hiệu quả, tiết kiệm chi phí và tiếp cận nhiều khách hàng hơn.
 - b) Về chương trình: đây là chương trình thí điểm của thành phố, mang đến

cơ hội được khảo sát, đánh giá miễn phí, được tư vấn chuyên sâu và trải nghiệm các nền tảng số xuất sắc với chính sách ưu đãi đặc biệt.

c) Về kêu gọi hành động: “Hãy tham gia khảo sát ngay hôm nay tại Cổng thông tin RDX (<https://rdx.gov.vn>) để hiểu rõ hiện trạng và nhận hỗ trợ từ các chuyên gia.” và “Đăng ký tham gia các buổi tập huấn miễn phí để trang bị kỹ năng số.”

IV. KÊNH VÀ CÔNG CỤ TRUYỀN THÔNG

1. Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Cổng Thông tin điện tử thành phố, Trung tâm Giám sát điều hành thông minh thành phố (Tổng đài 1022 thành phố),...: thông qua các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài.

2. Các cơ quan báo chí trung ương có văn phòng đại diện tại địa phương.

3. Truyền thông số (Digital Marketing):

- Mạng xã hội: Fanpage Zalo và Facebook chính thức của Chương trình, các hội nhóm/điển đàn của cộng đồng kinh doanh tại Đà Nẵng.

- Cổng thông tin: Cổng RDX (<https://rdx.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử của thành phố, các Sở, Ban, ngành, địa phương.

4. Marketing tại điểm bán (Trade Marketing):

- Ấn phẩm: Poster, tờ rơi, cẩm nang chuyển đổi số được đặt tại các trung tâm hành chính công, chợ, trung tâm thương mại và các điểm kinh doanh tập trung.

- Sự kiện: tổ chức các sự kiện kết nối, hội thảo, tập huấn.

5. Hệ thống truyền thông cơ sở:

- Hệ thống loa truyền thanh tại các xã, phường, đặc khu.

- Lòng ghép nội dung tuyên truyền trong các buổi họp của tổ dân phố, thôn, xóm,...

V. KẾ HOẠCH CHI TIẾT THEO GIAI ĐOẠN

1. Giai đoạn 1: khởi động và tạo nhận thức

a) Mục tiêu: tạo "cú hích" thông tin, phủ sóng thông tin về Chương trình trên diện rộng.

b) Hoạt động:

- Tổ chức Họp báo: công bố chính thức Kế hoạch thí điểm, mời các cơ quan báo chí lớn tham dự. Đặt mục tiêu có ít nhất 20 tin, bài về sự kiện.

- Digital: kích hoạt Fanpage Zalo, Facebook, chạy chiến dịch quảng cáo "Nhận diện thương hiệu" Chương trình.

- Báo chí - Truyền hình: đồng loạt đăng tải thông cáo báo chí, phát sóng tin tức về Lễ khởi động.

- Trade Marketing: phát hành và phân phối bộ tài liệu truyền thông (tờ rơi, poster) tới UBND các cấp và các hiệp hội.

2. Giai đoạn 2: thúc đẩy tham gia, đào tạo và hỗ trợ chuyển đổi số

a) Mục tiêu: thúc đẩy mạnh mẽ việc tham gia khảo sát, các khóa đào tạo và ứng dụng các giải pháp số, nền tảng số vào hoạt động kinh doanh của các cửa hàng, hộ kinh doanh.

b) Hoạt động:

- Digital:

- + Chạy chiến dịch quảng cáo "Kêu gọi hành động" hướng người dùng truy cập Cổng RDX để làm khảo sát.

- + Sản xuất các video ngắn, infographic hướng dẫn cách thực hiện khảo sát; các điển hình chuyển đổi số thành công.

- + Livestream các buổi hội thảo, tập huấn trên Fanpage.

- Báo chí, truyền hình:

- + Thực hiện các phóng sự chuyên sâu về lợi ích chuyển đổi số, phỏng vấn các chuyên gia và chủ hộ kinh doanh đầu tiên tham gia.

- + Đưa tin về các buổi tập huấn, hội thảo hỗ trợ chuyển đổi số.

- Content Marketing: xây dựng và truyền thông các câu chuyện, mô hình chuyển đổi số thành công đầu tiên để lan tỏa.

3. Giai đoạn 3: truyền thông sơ kết

a) Mục tiêu: công bố các kết quả ban đầu, duy trì sự quan tâm và tạo động lực cho giai đoạn tiếp theo.

b) Hoạt động:

- Báo chí: gửi thông cáo báo chí về kết quả sơ bộ, những con số ấn tượng đầu tiên.

- Digital: chia sẻ các bài học thành công đầu tiên trên fanpage, website của chương trình. Sản xuất infographic tổng kết các số liệu chính.

4. Giai đoạn 4: tăng tốc và lan tỏa

a) Mục tiêu: lan tỏa sâu rộng các câu chuyện thành công, thúc đẩy hoàn thành mục tiêu khảo sát.

b) Hoạt động:

- Đẩy mạnh sản xuất các phóng sự, video về các mô hình chuyển đổi số thành công điển hình.

- Tổ chức các mini-event, livestream chia sẻ kinh nghiệm từ các chủ cửa hàng đã tham gia.

5. Giai đoạn 5: ghi nhận và lan tỏa

a) Mục tiêu: công bố kết quả, vinh danh các điển hình và khẳng định thành công của giai đoạn thí điểm.

b) Hoạt động:

- PR & Sự kiện:

- + Tổ chức “Hội nghị tổng kết và vinh danh” với sự tham gia của lãnh đạo thành phố và các cơ quan báo chí.

- + Gửi thông cáo báo chí công bố các kết quả chính từ báo cáo hiện trạng chuyển đổi số.

- Digital:

- + Sản xuất video tổng kết toàn bộ chương trình.

- + Công bố và vinh danh các cửa hàng, nền tảng số xuất sắc trên các kênh online.

- + Xuất bản “Cẩm nang các mô hình chuyển đổi số thành công tại Đà Nẵng” (phiên bản online).

- Báo chí, truyền hình: thực hiện các bài viết, phóng sự tổng kết về kết quả, bài học kinh nghiệm và các kiến nghị để nhân rộng chương trình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm chính về công tác truyền thông.

2. Đơn vị phối hợp:

a) Sở Công Thương, UBND các phường, xã, đặc khu: phối hợp vận động, cung cấp thông tin đối tượng.

b) UBND các cấp, các hội/hiệp hội: phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông tại cơ sở.

c) Các cơ quan báo chí, truyền hình: xây dựng kế hoạch và sản xuất các sản phẩm truyền thông.

d) Các doanh nghiệp công nghệ số, các ngân hàng: cung cấp những phóng sự ngắn về các bài học thành công của các cửa hàng, hộ kinh doanh; cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng nền tảng số.

(Chi tiết tại bảng phân công thực hiện Kế hoạch truyền thông)

VII. ĐO LƯỜNG VÀ ĐÁNH GIÁ (KPIs)

1. Mức độ nhận biết: khảo sát ngẫu nhiên mức độ nhận diện chương trình của đối tượng mục tiêu (Mục tiêu > 80%).

2. Mức độ phủ sóng: số lượng tin, bài trên báo chí, truyền hình; lượt tiếp cận và tương tác trên mạng xã hội.

3. Hiệu quả chuyển đổi:

a) Số lượt truy cập Cổng RDX từ các kênh truyền thông.

b) Số lượt đăng ký khảo sát đạt 100%.

c) Số lượng người tham dự các buổi tập huấn, sự kiện.

4. Chất lượng: phản hồi, bình luận tích cực từ cộng đồng và đối tượng tham gia. (trên 80% đối tượng tham gia khảo sát, đánh giá hài lòng với chương trình).

BẢNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
GIAI ĐOẠN 1: KHỞI ĐỘNG & TẠO NHẬN THỨC					
1.1	Tổ chức sự kiện và quan hệ báo chí	- Chuẩn bị nội dung, thông cáo báo chí, bộ tài liệu truyền thông. - Tổ chức Họp báo công bố Kế hoạch thí điểm.	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, Sở Công Thương, Sở Tài chính, các cơ quan báo chí	Tháng 4/2026
1.2	Truyền thông số	- Thiết lập và vận hành Fanpage	Vụ KTXHS	Sở Khoa học và Công nghệ; các	Tháng 4/2026

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
		Zalo, Facebook chính thức của Chương trình.		doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	
1.3	Marketing tại điểm bán	In ấn và phân phối poster, tờ rơi, cầm nang đến các trung tâm hành chính công, chợ và các điểm kinh doanh tập trung	Các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng	UBND các xã, phường; các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 4/2026 đến 10/2026
GIAI ĐOẠN 2: THÚC ĐẨY THAM GIA VÀ ĐÀO TẠO (THÁNG 4 - 5/2026)					
2.1	Sản xuất nội dung truyền thông	- Sản xuất các phóng sự, bài viết chuyên sâu, phỏng vấn chuyên gia. - Xây dựng và truyền thông các câu chuyện, mô hình chuyển đổi số thành công điển hình. - Xây dựng thông cáo báo chí, infographic về các kết quả và số liệu ấn tượng	Sở KH&CN	Các cơ quan báo chí; Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Vụ KTXHS, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 4 - 5/2026
2.2	Chiến dịch Digital Marketing	- Chạy quảng cáo kêu gọi tham gia khảo sát trên Cổng RDX. - Sản xuất video/ infographic hướng dẫn; mô hình	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 4 - 5/2026

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
		thành công. - Livestream các buổi tập huấn, đào tạo.			
2.3	Truyền thông trực tiếp	- Sử dụng các ấn phẩm truyền thông của chương trình để lan tỏa tới hộ kinh doanh thông qua phát thư mời, phát tờ rơi,... - Tổ chức roadshow, booth gian hàng của các doanh nghiệp công nghệ số, các ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số tại các địa điểm tập trung các cửa hàng, hộ kinh doanh.	các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Vụ KTXHS, Sở KH&CN, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Chi cục Thuế khu vực VII, UBND xã, phường	Bắt đầu từ tháng 4/2026
2.4	Truyền thông cơ sở	Phối hợp với hệ thống loa truyền thanh các xã/phường để phát tin về Chương trình	UBND các xã, phường	Ban Chỉ đạo về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 thành phố	Tháng 4 - 5/2026
GIẢI ĐOẠN 3: TRUYỀN THÔNG SƠ KẾT					
3.1	Xây dựng nội dung sơ kết	Xây dựng thông cáo báo chí, infographic về các kết quả và số liệu ấn tượng	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, các cơ quan báo chí	Tháng 6/2026

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
3.2	Lan tỏa thông tin sơ kết	Đăng tải thông tin sơ kết trên các kênh báo chí, truyền hình, mạng xã hội để duy trì sự quan tâm và tạo đà cho giai đoạn 2	Sở KH&CN	Các cơ quan báo chí, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 6/2026
GIAI ĐOẠN 4: TĂNG TỐC & LAN TỎA					
4.1	Sản xuất nội dung chuyên sâu	Xây dựng và truyền thông các câu chuyện, mô hình chuyển đổi số thành công điển hình để lan tỏa	Sở KH&CN	Các cơ quan báo chí, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 06 đến tháng 11/2026
4.2	Đẩy mạnh Digital Marketing	Tiếp tục các chiến dịch quảng cáo, tập trung vào các địa bàn/nhóm đối tượng chưa tiếp cận hiệu quả	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tháng 06 đến tháng 11/2026
4.3	Truyền thông trực tiếp	- Sử dụng các ấn phẩm truyền thông của chương trình để lan tỏa tới hộ kinh doanh thông qua phát thư mời, phát tờ rơi,... - Tổ chức roadshow, booth gian hàng của các	Các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Vụ KTXHS, Sở KH&CN, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Thuế thành phố, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải	Tháng 06 đến tháng 11/2026

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
		doanh nghiệp công nghệ số, các ngân hàng tại các địa điểm tập trung các cửa hàng, hộ kinh doanh.		pháp số	
4.4	Truyền thông cơ sở	Phối hợp với hệ thống loa truyền thanh các xã/phường để phát tin về Chương trình.	UBND các xã, phường	Sở KH&CN, Sở VHTT&DL, Sở Công Thương	Tháng 06 đến tháng 11/2026
GIẢI ĐOẠN 5: GHI NHẬN VÀ TỔNG KẾT (THÁNG 11/2026)					
5.1	Truyền thông sự kiện tổng kết	- Gửi thư mời, thông cáo báo chí cho sự kiện Hội nghị Tổng kết và Vinh danh. - Đảm bảo đưa tin rộng rãi về kết quả Chương trình và các đơn vị được vinh danh.	Sở KH&CN	các cơ quan báo chí, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tuần 1, tháng 11/2026
5.2	Sản phẩm truyền thông tổng kết	- Sản xuất video clip tổng kết toàn bộ quá trình và kết quả thí điểm. - Thiết kế và phát hành "Cẩm nang các mô hình thành công" phiên bản điện tử.	Sở KH&CN	Vụ KTXHS, các doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, tổ chức cung cấp giải pháp số	Tuần 2 đến tuần 3, tháng 11/2026
5.3	Công bố báo cáo	- Đăng tải Báo cáo tổng kết chính thức lên Cổng thông tin điện tử của thành phố và các kênh truyền	Sở KH&CN	Văn phòng UBND thành phố, Sở KH&CN	Cuối tháng 11/2026

STT	Hạng mục công việc	Công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp/triển khai	Thời gian thực hiện
		thông của Chương trình để đảm bảo tính minh bạch và lan tỏa thông tin.			

hoanglv14-21/04/2026 16:23:28-hoanglv14-hoanglv14

Phụ lục 03
DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ, NGÂN HÀNG
THAM GIA PHỐI HỢP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM HỖ TRỢ
CỬA HÀNG, HỘ KINH DOANH BÁN BUÔN, BÁN LẺ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Doanh nghiệp	Nền tảng số
1	VNPT Vinaphone Đà Nẵng - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	VNPT HKD (<i>ng nghiệp vụ kế toán, hóa đơn điện tử, thuế điện tử, thanh toán điện tử...</i>)
2	Viettel Đà Nẵng - Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội	Tendoo (<i>quản lý bán hàng, hóa đơn điện tử, AI tư vấn và kết nối đa kênh TMĐT</i>)
3	Công ty Cổ phần MISA	MISA eShop (<i>Bán hàng, hóa đơn điện tử, chữ ký số</i>)
4	Công ty Cổ phần Bkav	AIBooks (<i>Kê khai thuế; Hóa đơn điện tử; Chữ ký số; BHXH; Phần mềm kế toán, bán hàng</i>)
5	Công ty Cổ phần Công nghệ Sapo	Sapo 6870 (<i>Bán hàng, hóa đơn điện tử, chữ ký số, kê khai thuế và sổ kế toán</i>)
6	Công ty Cổ phần Công nghệ thẻ NACENCOMM	Chữ ký số; Hóa đơn điện tử, Phần mềm QL bán hàng
7	Tổng công ty Viễn thông MobiFone (tại Đà Nẵng) (1. <i>MobiFone 1POS - Dùng thử miễn phí 01 lần cho khách hàng lần đầu sử dụng - Thời gian: 03 tháng hoặc 06 tháng Lưu ý: Không áp dụng cho khách hàng đã sử dụng MobiFone 1POS phiên bản 1</i>) 2. <i>Chữ ký số tích hợp – MobiFone CA - Miễn phí 03 – 06 tháng cho</i>	Phần mềm quản lý bán hàng; Hóa đơn điện tử; Chữ ký số; Thiết bị thanh toán; Giải pháp loa thần tài

STT	Doanh nghiệp	Nền tảng số
	khách hàng lần đầu đăng ký - Áp dụng khi sử dụng Hóa đơn điện tử hoặc Hợp đồng điện tử của MobiFone - Tích hợp ký số trực tiếp trên hệ thống 3. MobiFone Invoice (MTT) - Gói trải nghiệm 5.000 hóa đơn - Thời hạn sử dụng: 06 tháng)	
8	Công ty Cổ phần dịch vụ di động trực tuyến (Trung tâm CSKH tại Đà Nẵng)	Ứng dụng MoMo - Trợ thủ tài chính với AI
9	Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) và Công ty TNHH phần mềm iNET (Miễn phí 2 năm sử dụng tên miền “biz.vn” và các dịch vụ số (website, email, hosting), áp dụng đối với 01 tên miền “biz.vn” đăng ký đầu tiên)	Tên miền “.BIZ.VN” và combo dịch vụ số (website, email...) miễn phí 02 năm
10	Công ty Cổ phần phần mềm EFFECT	HKDO - Nền tảng chuyển đổi số cho hộ kinh doanh (5 ứng dụng HKDO: Bán thực, Kế toán, Bán Online, Gọi xe, Đô thị)
11	Các tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy (CA công cộng)	Chữ ký số/gói sản phẩm sử dụng, ứng dụng chữ ký số. Chính sách hỗ trợ: thời gian 01 năm.
12	Các ngân hàng (Techcombank, BIDV, MB, ...)	Hỗ trợ tín dụng theo quy định
13	Công ty KiotViet	Hỗ trợ hóa đơn điện tử, phần mềm bán hàng, liên kết với sàn thương mại điện tử
14	Công ty Hason Tech	Hướng dẫn, tư vấn Digital Marketing,...
15	Công ty Ahamove	Hỗ trợ App cho các hộ kinh doanh

STT	Doanh nghiệp	Nền tảng số
		thực phẩm, đồ ăn uống, ship sản phẩm, tạo clip quảng cáo, social marketing ...
16	Công ty TNHH Công nghệ Taggo	Phần mềm quản lý bán hàng; website thương mại điện tử ...
17	Công ty Cổ phần AllyAI	Hóa đơn điện tử, chữ ký số, sàn thương mại điện tử, ...
18	Công ty Cổ phần Công nghệ số thông minh - Tổng Công ty Công nghệ – Viễn thông Toàn Cầu	- Bán hàng & HĐĐT: POS mobile tích hợp hóa đơn điện tử máy tính tiền. - Thuế: Tự động hóa tờ khai và nộp thuế trực tuyến. - Dữ liệu: Định danh HKD qua VNeID và xác thực địa điểm. - Mini App “Hệ thống quản lý HKD” tích hợp vào Super App “Công dân số “ Đà Nẵng. - Auto-Marketing
19	Các doanh nghiệp công nghệ số khác	Các giải pháp Chuyển đổi số cho hộ kinh doanh theo chính sách hỗ trợ, dịch vụ của doanh nghiệp